

Số: **6226**/BTC-THTK

V/v xử lý các vấn đề liên quan đến
hệ thống mã đơn vị có quan hệ với
NSNN phục vụ Tabmis

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2009

- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Triển khai Quyết định số 90/2007/QĐ-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy định về mã số các đơn vị có quan hệ với ngân sách và Quyết định số 51/2008/QĐ-BTC ngày 14/7/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm của Quyết định số 90/2007/QĐ-BTC. Trong thời gian qua công tác cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách trên toàn quốc đã đạt được những kết quả nhất định. Hệ thống mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách đã được các đơn vị trong ngành Tài chính sử dụng thống nhất và đóng một vai trò quan trọng trong công tác quản lý ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, khi triển khai thí điểm hệ thống TABMIS đã phát sinh một số vấn đề bất cập liên quan đến bộ mã cần được rà soát, hướng dẫn bổ sung.

Để chuẩn bị triển khai hệ thống TABMIS trên phạm vi toàn quốc, Bộ Tài chính đề nghị các Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện ngay một số nội dung sau đây:

1. Tiến hành rà soát, cập nhật bổ sung mã số của các đơn vị trên địa bàn trong một số trường hợp như sau:

1.1. Trường hợp trùng tên (một đơn vị được cấp nhiều mã): Thực hiện rà soát và in toàn bộ danh sách đơn vị trùng tên trên địa bàn tỉnh và gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh kiểm tra, xác nhận mã đang giao dịch, mã không giao dịch cần huỷ bỏ. Khi cơ quan Kho bạc thực hiện chuyển đổi xong số liệu vào TABMIS, đề nghị Kho bạc Nhà nước tỉnh thông báo lại cho Sở Tài chính biết để thực hiện “đóng mã” thừa tại chương trình cấp mã số.

1.2. Đơn vị được giao dự toán nhưng lại cấp đầu 3:

Bước 1: Sở Tài chính tiến hành rà soát các mã cấp sai

Bước 2: Tổ chức cấp lại mã số cho đơn vị về mã đầu 1 (nhưng chưa đóng mã số đã cấp sai) nếu đơn vị cấp mã sai đã là đơn vị cấp trên của các đơn vị khác thì đề nghị Sở Tài gán mã cha của các đơn vị trực thuộc về mã mới.

Bước 3: In danh sách các mã cần chuyển đổi gửi cơ quan kho bạc cùng cấp để xử lý (bao gồm mã sai (đầu 3) và mã mới cấp (đầu 1)

Bước 4: Kho bạc NN tiến hành chuyển đổi dữ liệu về mã số mới cấp, khi đã thực hiện xong yêu cầu Kho bạc NN gửi thông báo cho Sở Tài chính để Sở tiến hành đóng mã sai.

Bước 5: Sở Tài chính tiến hành đóng/hủy mã sai

1.3. Đơn vị vừa là dự toán, đồng thời là đơn vị trực tiếp chi tiêu và có đơn vị cấp dưới mới được cấp 1 mã (Ví dụ: đã cấp mã cho Sở Tài chính mà chưa cấp mã cho Văn phòng Sở Tài chính, trong khi đó mã của Sở Tài chính hiện được giao dịch rút dự toán tại Kho bạc nhà nước - thực chất mã đang giao dịch này là của Văn phòng Sở Tài chính). Đề nghị Sở Tài chính các tỉnh thực hiện theo các bước sau:

- Bước 1: Sửa tên mã hiện đang giao dịch thành tên “Văn phòng Sở xxx...” - tức là chuyển thành đơn vị trực tiếp chi tiêu – đơn vị cấp 4.

- Bước 2: Thực hiện cấp mới mã cấp 1 cho “Sở xxx...” phục vụ cho việc nhận dự toán và phân bổ dự toán cho các đơn vị cấp dưới.

- Bước 3: Cập nhật giá trị cha cho mã “Văn phòng Sở xxx...” và các mã con trực thuộc cho mã cấp 1 “Sở xxx...” mới phát sinh.

Ví dụ: Ban phòng chống tham nhũng của tỉnh có kinh phí giao nằm trong Văn phòng UBND tỉnh, nghĩa là Văn phòng UBND tỉnh vừa là cấp 1 của Ban Phòng chống tham nhũng, vừa là cấp 4 của UBND tỉnh.

Bước 1: Sửa tên mã hiện đang giao dịch thành tên “Cơ quan Văn phòng UBND tỉnh”.

Bước 2: Thực hiện cấp mới mã cấp 1 cho “Văn phòng UBND tỉnh”.

Bước 3: Cập nhật giá trị cha cho mã “Cơ quan Văn phòng UBND tỉnh” và các mã con trực thuộc cho mã “Văn phòng UBND tỉnh”.

1.4. Đơn vị vừa là dự toán, đồng thời là đơn vị trực tiếp chi tiêu và có đơn vị cấp dưới đã được cấp đủ mã.

Ví dụ:

1086313 Văn phòng Sở Tài chính A

1067057 Sở Tài chính A

- Nếu mã 1086313 đang giao dịch tại KBNN (là đơn vị dự toán cấp 4) thì không phải chỉnh sửa.

- Nếu mã 1067057 đang giao dịch tại Kho bạc Nhà nước (là đơn vị dự toán cấp 4) thì phải sửa mã 1067057 thành Văn phòng Sở Tài chính A và mã 1086313 thành Sở Tài chính A.

1.5. Đơn vị vừa là dự toán, đồng thời là đơn vị chi tiêu trực tiếp và không có đơn vị cấp dưới: Không cấp thêm mã mới cho đơn vị dự toán cấp 1, sử dụng chung 1 mã cho 02 mục đích (i)- mã để nhận phân bổ từ cấp trên, (ii)

- mã dùng để chi tiêu. Khi đơn vị có phát sinh đơn vị trực thuộc thì mới sinh thêm mã mới và mã hiện tại được sử dụng làm mã của đơn vị chi tiêu (cấp 4).

1.6 Thông tin của đơn vị chưa chính xác (tên, địa chỉ, chương,...): Đề nghị rà soát lại toàn bộ thông tin mã số đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn, chỉnh sửa các thông tin sai và cập nhật lại vào ứng dụng cấp mã.

1.7. Về mã đơn vị phục vụ giao dự toán rút bằng lệnh chi.

Khi giao dự toán rút bằng lệnh chi sẽ xuất hiện hai trường hợp: (1) cơ quan tài chính giao dự toán chung mà không đích danh đơn vị; (2) cơ quan tài chính giao dự toán đích danh đến đơn vị.

a/ Với trường hợp 1:

- Cục Tin học và Thống kê tài chính đã cấp 01 mã: **1079715** là mã dùng chung khi hạch toán giao dự toán rút bằng lệnh chi mà không cần theo dõi thường xuyên (thực chất sẽ được theo dõi cụ thể qua chứng từ KBNN) thuộc ngân sách Trung ương.

- Đối với các Sở Tài chính, tùy theo yêu cầu của công tác quản lý có thể sinh mã để theo dõi chung trên địa bàn, sử dụng khi hạch toán giao dự toán rút bằng lệnh chi mà không cần theo dõi thường xuyên; sau đó thông báo mã cho cơ quan Kho bạc nhà nước cùng cấp để thực hiện việc thanh toán bằng lệnh chi cho đơn vị. Cách đặt tên cho đơn vị thống nhất như sau: "Các đơn vị khác quận, huyện..., tỉnh, thành phố..."

b/ Với trường hợp 2: Đề nghị Sở Tài chính căn cứ vào dự toán rút bằng lệnh chi đích danh cho các đơn vị thuộc NSDP (tỉnh, huyện, xã) thực hiện việc cấp mã cho các đơn vị này để sử dụng trong việc nhập dự toán rút bằng lệnh chi vào TABMIS và thông báo sang Kho bạc Nhà nước cùng cấp để thực hiện việc thanh toán bằng lệnh chi cho đơn vị thụ hưởng. Đối với đơn vị thuộc trung ương đóng trên địa bàn được ngân sách địa phương hỗ trợ kinh phí bằng lệnh chi, nếu đơn vị đã có mã thì sử dụng mã hiện có, nếu đơn vị chưa có mã thì Sở Tài chính cấp mã theo các nguyên tắc đã hướng dẫn tại công văn trước đây tức là dùng đầu N=3.

1.8. Mã số của đơn vị không thuộc QĐ 90 phải cấp ví dụ doanh nghiệp được giao nhiệm chủ đầu tư dự án: Thực hiện cấp mã đầu N=3.

1.9. Về mã của cơ quan thu: Trên cơ sở thống kê của các địa phương, Cục Tin học và Thống kê tài chính đã sinh mã cho gần 200 cơ quan thu (Chi cục hải quan, Chi cục Hải quan cửa khẩu,...) và cấm cờ (flag) để nhận diện hơn 4000 đơn vị đã có mã sử dụng ngân sách (Cơ quan tài chính, Thuế, Kho bạc, Hải quan các cấp) là mã cơ quan thu và lưu trữ tại CSDL. Danh mục dùng chung của ngành theo địa chỉ <http://dmhc.btc/DMDC2/faces/main.jspx>

Đối với UBND xã, phường trên thực tế có phát sinh các hoạt động thu nhưng thực chất hoạt động thu này là uỷ nhiệm thu (trên các chứng từ thu đã thể hiện các thông tin này) vì vậy không được coi là cơ quan thu, nên không cần cấp mã thêm hoặc cấm cờ (flag) để nhận diện là mã cơ quan thu.

2. Sau khi hoàn thành việc sinh mới, điều chỉnh mã cấp 1, cấp 4, đề nghị các Sở Tài chính rà soát và thực hiện cập nhật lại các thuộc tính của chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư đã được cấp mã theo các mã cấp 1 mới phát sinh tương ứng và không cần in lại giấy chứng nhận cho các dự án này. Trước mắt để không ảnh hưởng tới việc thanh toán vốn của các dự án đầu tư, đề nghị cơ quan Kho bạc các cấp vẫn thực hiện giao dịch bình thường đối với các dự án đầu tư chưa thực hiện việc cập nhật lại các thuộc tính của chủ đầu tư theo mã mới.

3. Đối với các địa phương có khối lượng dự án đầu tư xây dựng cơ bản lớn: Để không ảnh hưởng tới tiến độ cấp mã, có thể sử dụng đường truyền kết nối giữa Sở Tài chính và các phòng Tài chính trên địa bàn để các phòng Tài chính sử dụng chương trình cấp mã số nhập tờ khai cấp mã số dự án đầu tư xây dựng cơ bản, xem và kiểm tra nội dung tờ khai; Sở Tài chính thực hiện kiểm tra đối chiếu hồ sơ cấp mã số có đủ điều kiện thì duyệt, in và ký tờ khai theo quy định; đối tượng để các phòng Tài chính cấp mã số là những dự án đầu tư xây dựng cơ bản thuộc địa bàn do phòng Tài chính theo dõi, quản lý.

Thời gian hoàn thành việc rà soát hệ thống mã số tại mục 1:

- Đối với Sở Tài chính Hải Phòng, Sở Tài chính Hà Nam: Hoàn thành trước 07/5/2009.
- Các Sở Tài chính còn lại : Hoàn thành trước 31/5/2009.

Đề nghị các đơn vị khẩn trương thực hiện và tiếp tục phản ánh về Bộ Tài chính (Cục Tin học và Thống kê tài chính) những khó khăn, vướng mắc liên quan đến hệ thống mã số đơn vị có quan hệ với NSNN để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- KBNN, Ban TK Tabmis,
- Lưu VT; THTK.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC TIN HỌC
VÀ THỐNG KÊ TÀI CHÍNH



Đặng Đức Mai